**Tuần 7**

**Ngày soạn: 16/10/2022**

**Ngày dạy: 19/10, 21/10/2022**

**TIẾT 13-14 BÀI 6 : CÁC NƯỚC ANH, PHÁP, ĐỨC, MĨ CUỐI THẾ KỶ XIX- ĐẦU**

**THẾ KỶ XX**

Thời gian: 2 tiết

**I. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**: HS biết được

- Những nét chính về các nước Anh, Pháp, Đức Mĩ

+ Sự phát triển nhanh chóng về kinh tế

+ Những đặc điểm về chính trị, xã hội

+ Chính sách bành trướng và xâm lược , tranh giành thuộc địa

**2. Thái độ**

- HS nâng cao nhận thức về bản chất của chủ nghĩa tư bản.

- Đề cao ý thức cảnh giác cách mạng, đấu tranh chống các thế lực gây chiến, bảo vệ hoà bình.

**3. Kỹ năng**

- Bồi dưỡng và nâng cao kĩ năng phân tích sự kiện lịch sử để hiểu được đặc điểm và vị trí của chủ nghĩa đế quốc.

- Rèn luyện khả năng sưu tầm tài liệu để phục vụ cho học tập.

- Rèn luyện kỹ năng quan sát, phân tích trên bản đồ.

**4. Định hướng phát triển năng lực**

- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.

- Năng lực chuyên biệt

+ Tái hiện kiến thức lịch sử, xác định mối quan hệ giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử.

**5. Định hướng phát triển phẩm chất**

- Làm sáng tỏ các vấn đề liên quan về mặt địa lí kinh tế: Vì sao các nước đế quốc tranh nhau xâm chiếm thuộc địa.Bản đồ thế giới có những biến đổi gì sau khi các nước đế quốc đi xâm chiếm thuộc địa => Yêu chuộng hòa bình, yêu quê hương đất nước

**II. PHƯƠNG PHÁP, KĨ THUẬT,HÌNH THỨC, THIẾT BỊ DẠY HỌC**

-Vấn đáp, thuyết trình, trực quan, nhóm

- Sử dụng các lược đồ trong SGK

- Sử dụng các kênh hình trong SGK

**III. CHUẨN BỊ**

- Giáo viên: + Nghiên cứu tài liệu, soạn bài theo câu hỏi SGK.

+ Lược đồ các nước đế quốc và thuộc địa đầu TK XIX.

- Học sinh: Đọc và tìm hiểu nội dung bài trước

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động khởi động**

. KTBC

Câu 1: Trình bày sự ra đời của Công xã Pari?

Câu 2: Ý nghĩa LS, bài học của CX Pa ri?

Cuối thế kỷ XIX đầu thế kỉ XX, CNTB chuyển mạnh sang chủ nghĩa đế quốc ở một số nước lớn như Anh, Pháp, Đức, Mĩ. Để tìm hiểu xem quá trình các nước tư bản chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa diễn ra ntn? Đặc điểm riêng của từng đế quốc trên và đặc điểm nổi bật của chủ nghĩa đế quốc ra sao ? Hôm nay chúng ta cùng nhau tìm hiểu

**2. Hoạt động hình thành kiến thức**

Tiết 13

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung KT cần đạt** |
| **2.1 Đơn vị kiến thức 1 1. Anh**  a. Khởi động  Nhắc lại tình hình nước Anh sau cách mạng công nghiệp?  - Cách mạng công nghiệp khởi đầu sớm nhất ,đứng đầu thế giới về công nghiệp.  b. Hình thành kiến thức  *Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập*  Chia nhóm thảo luận: 6 nhóm. Thời gian: 4 phút  Nhóm 1+ 2: Kinh tế  Nhóm 3+4: Chính trị  Nhóm 5+6: Đối ngoại  *Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập*  HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập. GV có thể đưa ra hệ thống một số câu hỏi gợi mở.  Đến cuối thế kỉ XIX nền kinh tế Anh phát triển ntn?  Vì sao từ cuối thế kỉ XIX, tốc độ phát triển công nghiệp Anh bị chậm lại bị Mĩ rồi Đức vượt qua?  Vì sao giai cấp tư sản Anh lại chú trọng đầu tư vào các nước thuộc địa?  Tình hình chính trị ở Anh có đặc điểm gì đáng chú ý?  Cho biết chính sách đối ngoại của Anh?  Dùng bản đồ thế giới chỉ cho HS các thuộc địa trên khắp thế giới mà Anh xâm lược  Nêu đặc điểm của chủ nghĩa đế quốc Anh?  Vì sao gọi là CNĐQ thực dân?  *Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động*  - Các nhóm lần lượt trình bày  *Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập*  GV phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.  c. Củng cố  Câu 1. Vào những thập niên cuối của thế kỉ XIX, nước Anh mất dần địa vị độc quyền công nghiệp, bị các nước nào vượt qua?  A. Nước Pháp, Mĩ.         B. Nước Mĩ, Đức. C. Nước Mĩ, Nga. D. Nước Mĩ, Pháp, Đức.  Câu 2. Nguyên nhân chủ yếu làm cho nền công nghiệp của Anh vào cuối thế kỉ XIX phát triển chậm hơn các nước Mĩ, Đức?  A. Công nghiệp ở Anh phát triển sớm, hàng loạt máy móc, thiết bị trở nên lạc hậu. B. Giai cấp tư sản Anh chú trọng đầu tư vào các thuộc địa. C. Anh không chú trọng đầu tư đổi mới và phát triển công nghiệp trong nước. D. Sự phát triển vươn lên mạnh mẽ của công nghiệp Mĩ, Đức  **2.2. Đơn vị kiến thức 2. 2 Pháp**  a. Khởi động  b. Hình thành kiến thức  *Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập*.  Chia nhóm thảo luận: 6 nhóm. Thời gian: 4 phút  Nhóm 1+ 2: Kinh tế  Nhóm 3+4: Chính trị  Nhóm 5+6: Đối ngoại  *Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập*  HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.  GV có thể đưa ra hệ thống một số câu hỏi gợi mở.  Tình hình kinh tế nước Pháp sau năm 1870?  Nguyên nhân nào làm cho công nghiệp Pháp phát triển chậm lại tụt xuống hàng thứ tư thế giới?  Để giải quyết khó khăn trên giai cấp tư sản Pháp đã làm gì?  So sánh hình thức xuất cảng tư bản giữa Anh và Pháp có điểm gì khác nhau?  Trình bày tình hình chính trị nước Pháp?  Cho biết chính sách đối ngoại của Pháp?  *Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động*  - Các nhóm lần lượt trình bày  *Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập*  GV phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.  HS liên hệ: VN nói riêng và ĐNA nói chung là thuộc địa của Pháp  GDBVMT: Làm sáng tỏ các vấn đề liên quan về mặt địa lí kinh tế: Vì sao các nước đế quốc tranh nhau xâ chiếm thuộc địa.Bản đồ thế giới có những biến đổi gì sau khi các nước đế quốc đi xâm chiếm thuộc địa  c. Củng cố  Câu 1. Từ sau năm 1871, công nghiệp của Pháp đứng sau các nước nào?  A. Mĩ, Đức, Anh. B Mĩ, Nga, Trung Quốc, C. Đức, Nga, Mĩ.  D. Nga, Pháp, Hà Lan.  Câu 2. Vào cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, một số ngành công nghiệp ở Pháp mới ra đời đạt được nhiều thành tựu, đó là:  A. Khai thác mỏ, luyện kim. B. Điện khí, hóa chất, chế tạo ô tô, điện ảnh. C. Luyện kim, hóa chất, đóng tàu. D. Khai thác mỏ, hóa chất, đóng tàu;. | **I. Tình hình các nước Anh, Pháp, Đức, Mĩ**  **1. Anh**  a. Kinh tế  - Trước 1870 Anh đứng đầu t/g về sản xuất công nghiệp.  - Từ sau 1870 Anh mất dần vị trí này tụt xuống hàng thứ ba thế giới (sau M, Đ)  - Anh vẫn đứng đầu về xuất khẩu tư bản, thương mại và thuộc địa. Nhiều công ti độc quyền về công nghiệp và tài chính đã ra đời, chi phối toàn bộ nền kinh tế.  b. Chính trị  - Là nước quân chủ lập hiến , hai đảng Tự do và Bảo thủ thay nhau cầm quyền. , bảo vệ quyền lợi giai cấp tư sản.  -Đối ngoại :Đẩy mạnh ch/sách xâm lược thuộc địa. Đến 1914 thuộc địa Anh trải rộng khắp thế giới.  => Lênin gọi CNĐQ Anh là “Chủ nghĩa đế quốc thực dân”.  **2. Pháp**  a. Kinh tế  - Sau năm 1870 công nghiệp chậm phát triển, tụt xuống hàng thứ 4 thế giới (sau Mĩ, Đức Anh, Pháp)  - Tuy nhiên Pháp vẫn phát triển mạnh nhất là ngành khai mỏ , đường sắt , luyện kim chế tạo ôtô …nhiều công ty độc quyền ra đời chi phối nền kinh tế Pháp.  - Pháp cho các nước tư bản chậm tiến vay với lãi suất cao nên Lênin gọi CNĐQ Pháp “CNĐQ cho vay lãi”  b. Chính trị  - Thể chế chính trị cộng hoà  ( nền Cộng hòa thứ 3 ).  - Tăng cường đàn áp nông dân.  - Đối ngoại: Chạy đua vũ trang và tăng cường xâm lược thuộc địa. |

Tiết 14

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của giáo viên và học sinh  **2.3 Đơn vị kiến thức 3: 3. Đức**  a. Khởi động  HS xem hình ảnh nước Đức  b. Hình thành kiến thức mới  *Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập*.  . GV: *Em có nhận xét gì về nền kinh tế Đức cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX?*  *Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập*  HS: Thống kê tình hình phát triển của Đức.  GV: *Vì sao công nghiệp Đức phát triển nhảy vọt?*  G V: nói về các xanhđica….  GV: Nét nổi bật về tình hình chính trị Đức?  HS: Nhà nước liên bang, trong thì đàn áp công nhân, ngoài thì chạy đua vũ trang, chiến tranh xâm lược.  *Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động*  HS trình bày, nhận xét  *Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập*  Gv: Giải thích thêm về từ : “quân phiệt, hiếu chiến” cho HS.  c. Củng cố  Câu 1: Vì sao nước ĐỨC được mênh danh là chủ nghĩa đế quốc quân phiệt ,hiếu chiến?.   1. Đứng đầu nhà nước là quân phiệt 2. Nhân dân Đức thích đi gây chiến tranh 3. Thực hiện chính sách đối nội đối ngoại phản động. 4. Bọn quân phiệt dùng vũ lực để đàn áp nhân dân và gây chiến tranh để chia lại thị trường ,và khu vực ảnh hưởng.   2.4. Đơn vị kiến thức 4: 4. Mĩ  a. Khởi động  HS xem hình ảnh nước Mĩ  b/Hình thành kiến thức  *Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập*.  GV: *Tình hình kinh tế Mĩ cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX?*  GV: *Vì sao kinh tế Mĩ phát triển mạnh?*  GV: *Các công ty độc quyền được hình thành trên cơ sở nào?*  *Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập*  HS: Kinh tế phát triển vượt bậc 🡪Độc quyền.  ? *Tại sao nói Mĩ là xứ sở của các “ông vua công nghiệp”.*  🟒 HS thảo luận: *Qua các ông “vua” công nghiệp: Rốcpheolơ, Moócgan ” vua thép …em thấy tổ chức độc quyền tơrớt của Mỹ có gì khác với hình thức độc quyền xanhđica của Đức ?*  → Về hình thức độc quyền có khác nhau, song đều tồn tại trên cơ sở bóc lột gcấp công nhân và nhân dân lao động  + Xanhđica: tổ chức độc quyền dựa trên cơ sở cạnh tranh ttrung thu hút liên hiệp các công ty yếu→ ht các cty lớn kdoanh theo sự chỉ đạo chung .  + Tơrớt: tổ chức độc quyền dựa trên cơ sở cạnh tranh tập trung tiêu diệt các cty khác ,buộc các cty nhỏ phá sản, cty lớn thì tồn tại và lớn mạnh .  GV: cho HS quan sát hình 32 nói về quyền lực của tổ chức độc quyền và tầm ảnh hưởng của nó đối với nước MĨ….  ?Em có nhận xét gì về sự phát triển công nghiệp của A-P-Đ-M?  *? Về lĩnh vực nông nghiệp của Mĩ phát triển như thế nào.*  GV: *Tình hình chính trị Mĩ có gì giống,khác Anh*  GV: *Dùng bản đồ chỉ các khu vực ảnh hưởng và thuộc địa của Mĩ?*  *Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động*  HS trình bày, nhận xét  *Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập*  GV: GDMT Hậu quả cuộc xâm lược đối với nhân dân các nước trở thành thuộc địa, phụ thuộc. Lãnh thổ các nước thuộc địa đã thay đổi khi bị các nước đế quốc xâm chiếm.  c. Củng cố  Câu 1:Vì sao nói Mĩ là sứ sở của các ông Vua công nghiệp?   1. Vì công nghiệp của Mĩ phát triển mạnh   b. Nước Mĩ có nhiều công ti độc quyền.  c. Vua công nghiệp chi phối kinh tế nước Mĩ.  d. Chủ của các công ti độc quyền khổng lồ có ảnh hưởng rất lớn đến kinh tế chính trị nước Mĩ. | Nội dung  **3.Đức**  a) Kinh tế :  - Công nghiệp phát triển mạnh mẽ, đứng thứ 2 TG (sau Mỹ )  Nhiều công ti độc quyền ra đời nhất là về luyện kim, than đá, sắt thép chi phối nền kinh tế Đức  b) . Chính trị :  - Đức là nước quân chủ lập hiến, theo thể liên bang.  + Thi hành chính sách đối nội, đối ngoại hết sức phản động như: đề cao chủng tộc Đức, truyền bá bạo lực và chạy đua vũ trang 🡪 Đức được mệnh danh là *“Chủ nghĩa đế quốc quân phiệt hiếu chiến”*  4.Mĩ  a) Kinh tế :  Từ năm 1870 trở đi Công nghiệp đứng đầu thế giới. Sản phẩm công nghiệp Mĩ luôn gấp đôi Anh và gấp ½ các nước Tây Âu gộp lại.  - Công nghiệp phát triển mạnh đã dẫn đến sự tập trung tư bản cao độ.Nhiều công ty độc quyền ở Mĩ ra đời như “Vua dầu mỏ”Rốc-phe-lơ, vua thép Moócgan, vua ô tô Pho… đã chi phối toàn bộ nền KT,CT Mĩ.  -Nông nghiệp, vừa đáp ứng lương thực trong nước vừa xuất khẩu cho thị trường Châu Âu.  b) Chính trị :  - chế độ Cộng hoà liên bang với hai Đảng Dân chủ và Cộng hoà thay nhau cầm quyền ,bảo vệ quyền lợi cho g/c TS.  - Đẩy mạnh bành trướng khu vực: Thái Bình Dương, gây ch.tranh với TBN để tranh giành thuộc địa, dùng vũ lực và đồng đôla để can thiệp vào khu vực Mĩ La tinh. |

**3. Hoạt động luyện tập**

Câu 1:Nối tên nước và đặc điểm của mỗi đế quốc.

|  |  |
| --- | --- |
| *Tên nước* | *Đặc điểm* |
| 1.Anh  2.Pháp  3.Mĩ  4Đức | A./ Chủ nghĩa đế quốc thực dân .  B./ Chủ nghĩa quân phiệt hiếu chiến.  C./ Chủ nghĩa đế quốc cho vay nặng lãi .  D/ Xứ sở của các ông vua công nghiệp |

a. 1-A 2-C 3-D 4-B

b. 1-D 2-A 3-C 4-B

c. 1-D 2-B 3-C 4-.A

d 1-B 2-A 3-D 4-C

\*. Bài tập 1 sgk/ trang 44: ….

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| *Năm Vị trí* | *Thứ 1* | *Thứ 2* | *Thứ 3* | *Thứ 4* |
| 1870 |  |  |  |  |
| 1913 |  |  |  |  |

**4. Hoạt động vận dụng,tìm tòi mở rộng,**

-Tình hình kinh tế, chính trị của nước Đức và Mỹ có những điểm gì giống và khác với hai nước Anh, Pháp?

- Nhận xét về tình hình kinh tế A-P-Đ-M cuối TK XI X- đầu XX?

**\*CHUẨN BỊ BÀI MỚI** Bài 8: Sự phát triển của KT,KH,VH,NT TK XVIII-XIX

-Đọc trước nội dung bài

-Sưu tầm những thành tựu KT,KH,VH,NT TK XVIII-XIX